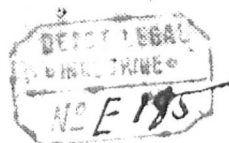


# TRUNG BAC

## Chủ nhật



NG. ĐOÀN-VƯƠNG  
CHỦ-TRƯỞNG

Trên Khán-sơn, đài kỷ-niệm nhà cách-mệnh Nguyễn-  
Thái-Học và các liệt-sĩ được dựng trong một khung  
cảnh rất ny-nghiêm. Năm sáu vạn người đã đến làm lễ  
dưới một trời mưa như trút nước. (Ảnh Võ-An NINH)

Số 250 - Giá: 1\$50  
Chủ nhật 24 Jun 1945



NHÂN NGÀY  
KỶ-NIỆM CÁC  
TIỀN-LIỆT Ở  
KHÂN-SƠN  
NGÀY  
17 - 6 - 1945

## KÝ CON CHỈ

Bao nhiêu vụ  
như vụ Giáo  
đều gây ra bởi

# «Con su-tu' V.N.Q.D.»

của  
HỒNG-LAM

Nếu người ta vẫn gọi Hoàn-tran-Nghiệp tức Đoàn-tư Ký-Con là con «hùm-sam» của Việt-nam-quooc-dân-dang thì Lê-hữu-Cảnh là con «su-tu'» của đảng do. Trước và sau vụ Yên-bay, Cảnh vẫn là người rất hoạt động trong ban ám-sát của đảng. Sau khi bị bắt, Ký-Con đã nhận mình là thủ-phạm trong nhiều vụ ám-sát chính trị xảy ra ở Hà-nội và các nơi là có ý để cho bạn đồng-chí tức Cảnh khỏi bị tâm lý nề riết thì mới có thể hành động được. Chính ra Ký-Con chỉ giết có tên Kinh, phản đảng ở vườn Bách-thảo, còn Cảnh mới là thủ-phạm các vụ ám-sát Giáo-Du, Đội-Dương một tên phản đảng khác và sau ít lâu cả Nguyễn-Bình đề đoạt lấy số tiền 20.000 \$ giúp cho quỹ đảng.

Lê-hữu-Cảnh, theo đạo Gia-tô, nguyên trước có ra lính và đóng đội trong cơ-linh-khố đồ ở Sơn-lầy. Từ khi gia nhập vào V.N.Q.D.Đ. theo lời các bạn đồng-chí, Cảnh luôn luôn tỏ ra là người thông-minh can-dảm giàu nghị-lực và nhiều quả-cảm. Những đức tính đó đã giúp cho Cảnh chóng trở nên một đảng-viên trọng-yếu trong V. N. Q. Đ. Đ.

## Lê-hữu-Cảnh, linh-hồn của V. N. Q. Đ. Đ. cai-tổ

Hồi cuối năm 1929, trước vụ Yên-bay ít lâu, trong V. N. Q. Đ. Đ. đã xảy ra sự bất hòa vì bất đồng ý-kiến về công cuộc hành động. Nguyễn-thái-Học, Nguyễn-khắc-Nhu và đa số đảng-viên hoan nghênh việc bạo động nghĩa là dùng ngay võ-lực để khôi phục lại quyền chính. Nhưng một thiểu số đảng-viên do Lê-hữu-Cảnh đứng đầu thì lại chủ trương sự dè dặt cho rằng cần phải kéo dài thời-kỳ dự bị, sửa soạn kỹ-cang hơn trước khi hành động thì mới tránh khỏi thất bại. Đã có lần, Nguyễn-đoàn-Lam thuộc chi-bộ Hải-phong đứng về phái dè dặt mà có người gọi là phái trung-lập, đã không chịu vâng theo mệnh-lệnh của đảng-trưởng Thái-Học.

Sau vụ Yên-bay, phần nhiều các người có địa-vị trong đảng như Thái-Học, Phó-dức-Chính, Xứ-Ngã đều bị bắt hoặc bị tử-trận thì Lê-hữu-Cảnh lãnh tụ phái trung-lập, đứng ra giữ trách-nhiệm cai-tổ lại đảng. Trong hồi này Cảnh tỏ ra là người rất-rộng-rãi, không kể đến sự bất đồng ý-kiến và vẫn liên lạc với cô-Giang cùng hợp-tác với các đồng-chí trước theo về phái Thái-Học. Nguyễn

## GIẾT CÓ MỘT NGƯỜI

ám-sát của V. N. Q. Đ. Đ.  
Đu, Đội-Dương, Ng. Bình  
bàn tay sắt rất bí-mật của

# D.Đ. túc Lê-hữu-Cảnh

giết Toàn-quyền Pierre Pasquier  
bắt, Cảnh rút súng ra toan giết viên  
nhưng bị một thám-tử người Nam.

lần Cảnh còn liên lạc được cả với Học lúc đó còn bị giam ở Hỏa-lò và nhận các mệnh-lệnh của Học. Ta có thể coi Cảnh là linh-hồn của V. N. Q. Đ. Đ. cai-tổ, còn Nguyễn-thái-Giang là cố-vấn của Cảnh. Cảnh thường làm việc với một ban-thân và một đồng-chí là Nguyễn-xuân-Bà. Hai người đó thường hành động với nhau không mấy khi xa nhau.

Sau khi cô-Giang biết tin Thái-Học và các đồng-chí phần nhiều đã bị khép vào tù-minh và khổ-sắt chúng-thân, cô từ Yên-bay về Hà-nội cũng hợp-tác với Cảnh. Cho là cần phải gây lại thành-thế cho đảng, và trừ hết những kẻ phản-đảng, cô-Giang cùng Lê-hữu-Cảnh đã quyết-định việc mưu sát những kẻ nào đã cáo-giao việc đảng với người Pháp, các viên-chức cao cấp Pháp và các quan lại trung-thành với chính-phủ Pháp. Chính-hội này V. N. Q. Đ. Đ. đã kết án Toàn-quyền-Đông-dương Pierre Pasquier và tổng-đốc Thái-bình-Vi-văn-Định một tay sai của Pháp, khép cả hai vào tội tử-bình. Ban-án-khép P. Pasquier vào tù-minh các nhân-viên ty-mật-tham đã tìm thấy trong người Cảnh khi Cảnh bị bắt ở Hà-nội. Ban-án-đó viết bằng thư-mực kín (mối-trông thì không thấy chữ, phải

dùng chất hóa-học mới thấy chữ nổi lên) do cô-Giang đã đọc cho Cảnh chép.

Còn đảng-viên do Cảnh phản-đảng ám-sát Vi-văn-Định thì bị bắt ở Thái-bình ngày 26-7-30 trong mình cô-súng và cả ban-án kết tội họ Vi. Khi cô-Giang được tin Thái-Học sắp bị hành-bình, cô liền lên Yên-bay để được mục-kích vụ hành-bình đảng-trưởng và linh-nhân của mình, cùng 12 đồng-chí. Sau khi trông thấy 13 cái đầu rơi trên pháp-trường và linh-nhân mình chết một cách oanh-lệ, cô-Giang liền về ngay Hà-nội, trong lòng đã quyết-định sẽ chết theo cho ven cả tình lẫn nghĩa. Được biết dự-định ghê-gớm của cô, C. nh bèn nghĩ ra một kế để che-mắt các nhà chuyên-trắc. Cảnh mao-ra một ban-án của đảng bắt thì Cảnh phải chết, giao cho cô giải vào mình để cho các nhân-viên Mật-tham khỏi biết là có dè tư-sát vì người tình là Học. Mang ban-án đó, cô-Giang, sau khi giao phó lại việc đảng cho Cảnh奔 đến làng Thổ-lang phủ Vĩnh-trương (Vĩnh-yên) là nơi quê-hương của Thái-Học. Khi đến nơi cô ngồi nghỉ dưới gốc-đá gần làng, gửi tâm-sự riêng với bà lão hàng-nước, rồi sùng-sùng lưc để kết-liên các dùi-dây bị-sinh của mình!

(xem tiếp trang 25)



# CÚ' CHO HỌ UỐNG!

VU BẢNG

Câu chuyện các ngài sắp đọc đây là chuyện thật tâm lòng. Tấm lòng tôi bị vùi dập, nhu phàng; âm lòng tôi bị người ta tra xét, rầy sáo; âm lòng tôi được báo đến báo sự bạc ác, bất nhân.

Chuyện vật trả ăn, nhân trả oán

Ngày xưa, có một vị sư ngồi dựa một cụm bu đề, xây có một bác thợ săn, đuổi thú chạy qua. Bác ngã xuống một cái hang và một con quạ, một con rắn hoảng sợ cũng lặn theo bác. Cả ba ngó lên trời mà khóc và kêu. Khó cảm được lòng thương, vị sư bèn kiếm một sợi dây thông xuống đáy hang để cho cả ba cùng bám lấy treo lên một dải. Cả ba dựa quỳ lấy.

Bác thợ săn nói rằng: «Lúc nào ngài đi qua, xin ghé vào tôi, tôi được thế, dải theo phần thấp hơn thì vạn hạnh».

Con quạ nói: «Tôi lên là Bô. Gặp việc không may, ngài cứ kêu một tiếng là tôi đến liền». Và con rắn nói: «Tôi cũng thế. Ngài cứ kêu: «Trắng», tôi xuống, cả ba đều lấy lại mỗi giống đi mỗi nơi».

Vu rừng cây đã đổ lá sớm rồi.

Sắc đẹp, tiếng rì, mùi thơm, mỹ vị, áo quần chải chuốt và dục vọng, nhà sư của ta còn cho là sáu thứ gớm chêm nài thêm cần phải quên đi, thì còn nhớ đến đến một buổi chiều, ngó ở bên gốc bu đề cứu sống ba mạng nọ. Nhưng một sự tình có xảy đến, ngài bị lạc trong rừng rồi và phải vào nhà bác thợ săn xin ngủ trọ. Sơ phiên hà và cũng lo phải thiết cơm, đãi nước, bác thợ săn đóng cửa cửa thềm. Cả đến nhà ta hành phải ngủ ở ngoài trời và sáng sớm tỉnh sương, lại đứng giữa đi nơi còn đường vô tận của mình thì bất thình lình gặp quạ. Thấy nói

bác thợ săn ăn ở tồi tàn như thế, quạ không ngồi miêng chỗ bừa, và nửa Phật tôi, tôi không có nhà để ngài ở, không có cơm để ngài dùng, nhưng xin rửa đại, là nửa tôi quay lại».

Nói đoạn, quạ lặn vào cung vua, lấy một hạt kim cương đeo nơi cổ hoàng hậu, lúc đó, đương thiếp, giặc nặng. Quạ đem về biểu nhà sư và nhà sư lại đem tặng cho bác thợ săn làm kỷ niệm.

Không may, hoàng hậu lúc tỉnh giấc biết rằng, hạt kim cương lại tại vua; và bèn truyền rao trong dân chúng ai bắt được thì thưởng cho một ngàn cân vàng, một ngàn cân bạc, một ngàn con ngựa, một ngàn con bò; ai bắt được mà không đem nộp thì bị tru di cả họ.

Không dễ là một dịp may ít có, bác thợ săn bèn trối ại sư lại nạp vua và tức khắc kẻ tu hành bị đem xử trượng rất nặng nề. Ngài chấp tay vào ngực, tụng kinh, và hình ở đã nói đến chữ «Trắng» tức là tên con rắn. Sau khi hội hết dân dưới càn chuyện, cần quyết chỉ báo thù. Nó nói: «Nhà vua đây chỉ có một thái tử, đồng cung; để tôi vào gần cho cắn chết, rồi ngài lấy thuốc của tôi mà trị cho sống lại thì thế nào cũng được tha». Đêm đó, thái tử bị rắn cắn chết và, nhờ viên thuốc của rắn cứu, vị sư chữa cho thái tử hồi sinh được. Vua bèn nạp nhà sư vào làm chia nửa giang sơn, nhưng nhà sư hành nhất định khước từ. Tức thì vua giận dữ và phán rằng: «Bách đại đức, nay ngài không nhận phần nửa giang sơn của ta, thì ta sẽ cho người nào khác nhận phần này». Lúc đó, vị sư, một đêm, hết căn căn chuyện ra, kẻ lạc qua thượng cung vua mới, vị sư lập tức truyền gọi bác thợ săn vào nhà... (tiếp tục)

Người đã làm một việc ích quốc, hãy đem hết ba con lớn nhỏ trong chín đời lại đây để uống thuốc của.

Bác thợ săn thấy vậy, cả họ hàng hội ngộ lại trước cửa, vào phần:

— Sự hung ác và lòng bạc bẽo là hai cái tội lớn hơn hết.

Rồi truyền lệnh giết chết, họ hàng nhà bác thợ săn không gặp lại một người nào sống sót.

Sa hàng ác và lòng bạc bẽo là hai cái tội lớn hơn hết. Câu sách đó của nhà Phật, dân nước ta vẫn nhớ; bất cứ đối với ai chúng ta, như vị sư kia, cũng đối đãi bằng cả một tấm lòng chân thật; và mặc dầu ở vào trường hợp nào chúng ta cũng đã cư xử không có thế nào tồi hơn.

Vậy, câu chuyện vật trả ăn, nhân trả oán một lần nữa, lại xảy ra với chúng ta — câu chuyện nào lòng! — nhưng lần này thì «nhân» không là một người nữa, mà là mười người, trăm người, cả một bọn người hèn dốt đã nổi cả tiếng lên trời, đã lấy những tư cách thất phu ra chế nhạo lòng đại lượng và rũ gấm váy để trả ơn những kẻ đã thương họ, không «đem chết» họ trước khi họ ngã. Muốn cho rành mạch, ta nên kể lại từ lúc bắt đầu thì hơn.

Trang tuần tháng ba dương lịch năm một ngàn chín trăm bốn mươi nhăm: Pháp kiều ở miền Bắc Việt-Nam sự tình một giặc ma dữ dội. Đảng, võ sam banh l Đảng, tan bi l Đảng, đi dơi cả phó mã và dơi l Cái ngài thực dân cố gắng mà vâng lời từ kinh-dân Pháp-lan-tây sang giải đất này, tưởng là phải chắc không bao giờ đổ được; vậy mà chỉ có một đêm, quân Nhật bắn bắn tan, bắn làm mất vạn cũng không có hàng lông vũ, đồng nai nào buồn rười. Thế là hết thời của viên đại trị mãi lý kỷ một chủ làm cho hàng ngàn người chết trong mười sáu tiếng đồng hồ; hết thời của viên quan võ mặt xanh ngời lên dài gãi ở trên ô tô đi chỉ huy quân lính; hết thời của tên sai

nhân người miền Nam nước Pháp, đất đèn dầu lạc-lên bụng đi để lại thuốc phiện với một bọn đám trắng lấm lếp như những con lợn gạo. Hết, hết thời của bọn mại dâm pháp bản chất hàng chục nhà cách mệnh mà không động một cái gân mại nào; hết thời của những mại dâm nếu không đi ngoài tinh thì lại đi đến ngoại phố, chết rở giống da vàng la hèn; hết thời của những lấy con các-lão cháu cả nước người ta, âm a âm ọ đi hút thuốc phiện quí tiền rồi nằm cơ mợ chửi cả tổ tiên của chúng là người «Gỗ loa» nữa.

Không, cái thời của họ hết thật rồi. Vẫn minh quả sắc đến như thế, một trăm năm nữa cũng chưa thể cái đầu lên được, vậy thì cho họ ở ngoài này làm cái trò gì? Một số người Pháp, vị thế, đã được trình trạng đem về vào cái rừng những buồng giam. Trong khi đó, một số khác đồng lòng, xé ra giam cầm cũng chỉ được vài ngày, ăn hạt cơm tại gạo thôi, nếu vẫn còn được buồng nhà ở bên ngoài, đi, lại, ăn, uống và... hũch cái mũi lên chờ đợi bọn dốt gỗ, dờ gön lỉ, dờ gön liên, dờ gön la đến một cái tàu lông vũ để bỏ đó một trăm quân lính, mang súng ống, ngắm, đeo kiếm gỗ Hàng trống, đến giải cứu và lấy lại thể quyền cho họ l

Người ta kể chuyện rằng lúc quân Nhật đổ bộ ở Phi-luật-tân ở Tân-gia-ba, ở Nam-dương-quần-đảo, thổ dân, không chạm trề một giờ, đã đi tìm quanh thực dân Anh-Mỹ và Hoa-lan để giải. Có kẻ bị trời sấm, có người bị đám chém, lại có anh bị bắn đầu.

Sau đêm mồng chín tháng ba dương lịch ở nước ta, ta cũng có thể nhân lấy quân họ ở phòng xử sự như thế và hơn thế nữa. Bởi vì cái cách thực dân mà họ đeo vào cổ dân ta có lẽ còn nặng nề, ác liệt gấp mấy mươi Anh-Mỹ và Hoa-lan nữa.

Nhưng chúng ta không làm thế. Không phải chúng ta không biết như vậy đâu, không biết



Con cháu của Nguyễn Huệ, của Trương Trắc Trung, của Trần Hưng Đạo, của Hoàng Diệu, của Phan Đình Phùng không bao giờ lại thêm danh những người đã ngã.

Anh hưởng của những kinh tuyến cũ luôn  
chúng ta thành những tên lùn nhỏ, cái hạn  
tay sát vớ đòng ra giữ gìn nỗi đại nước mình  
nhưng không phải chỉ biết đến đó mà thôi ;  
hơn thế là còn tạo thành lại ẽm những bờ anh  
lũn biết lấy cái nghĩa và cái đẽu ra mà sống  
vớ nhân loại nữa . Ta cũng biết thử ẽ bài chẽn  
đồng đẽu và đẽu nó nhẽm lúc ở ẽ mà đẽu  
trẻm , ta lại cũng vẫn cho ỏng nước , nhẽ  
thường ; là ỏ nước , Trần sang đánh Thái,  
không tuế , đi phãn quốc , trả lại , lại kinh  
trong nên đũu của ẽ đẽu người Thái là ỏ  
chũu nước Thái ỏn lỏm và ỏ từ , bỏ đũu  
đẽu ra đẽu sang ỏn miẽu , ta không trẽ lỏm  
Lũ Mỏng nhũng chỉ có thể là ỏng Vũ đũu  
Hoàng , Tũng ỏ đũu nhũng ẽ đũu ỏ đũu giẽ,  
chẽ vớ thay ngũa nhũng rồi lại ra đũu lại .

Hưng diệt, kẻ tuyệt. Cái chính sách của  
 các bậc thánh vương Hạ Tiếu, Chu汤  
 việc làm hưng các nước đã bị diệt và làm sống  
 lại những dân với các nước đã bị tuyệt, từ xưa  
 nay là phương trảm sống mạnh của lỗ tiến. Trời  
 Việt-Nam: Được thừa hưởng một giu sơn linh  
 thần, ngũ thể, người Việt-Nam, năm mươi ngàn  
 năm, tám mươi năm, không bao giờ nghĩ  
 truyền bá thù người Pháp, Khổng, Khổng, tái  
 lại. Lấy một tấm lòng, bậc đi hành, thục mà  
 đi, với bài từ ai ai, cũng a hương những  
 kẻ an ác, đã giết thân xác và tinh thần đạo, ta  
 chúng ta ghi nhớ cái thù Pháp-Tan, duy đó họ  
 nhưng chúng ta vẫn để cho họ, đến bây giờ,  
 vẫn cứ được yên an của của a, hủi thối, họ  
 không khi nào ta và đi, tiếp một con đường  
 với ta.

Một nụ cười, một ánh mắt, một lời nói,  
con lấy làm ngạc nhiên và đau lòng.

phé an ủi, như chưa bao giờ giữa Pháp và  
Đàng ngoài ra chuyện gì. Hơn thế nữa, thấy  
một tên Pháp rất chân ướt chân ráo, bề cái mặt  
vàng rợt đi cùng đường đi đến xin, có người  
minh lại còn gọi lại cha tên; một con diêm  
mắt mũi, rạc chột người nam là « nợi »  
bằng chỉ đứng đầu đường so chợ bán cái coo-  
vê cuối cùng để lấy lư ăn, người minh cũng  
đổ tiền ra để giữ hơn là để mua, và thành  
phố hiện giờ còn bao nhiêu người Pháp nữa  
lay đi lẫn như da người minh vẫn cho côm  
ăn, do mớ, mớ dế cho những người không  
may khác cùng một giống da vàng mắt đỏ?

Đứng trước một tâm lòng vì đất như vậy,  
mọi người Pháp biết nghĩ có thể cảm động làm  
lần và tưởng tượng như mùa tiếp ngàn đời  
không thể nào ăn ở cho phụ.

Thế mà... đây, một số Pháp-khieu ở đây ăn cháo ở bãi và đi ngay vào bãi đã đến để làm lòng tốt của chúng ta như thế đây!

Ho bao nhiêu người? Tôi cũng chưa biết rõ, nhưng quả hợp tử làm đảo điên đến nay không một ngày nào không nghe thấy, làn công phần kia lên rền khắp các mái chèo trong kinh - thành.

Đầu, vua dân Bourbonne, đã lên hơn con mẹ  
thủ quân Thépard, một người hiền nam  
vào địa chỉ bị người bị đi đi dự lễ  
trung chiến sĩ Nhị Việt ở của Quân Sư, Kra-  
len Leon Gac, của vùng hậu trong nhà bị  
lực, người cho một thành bị giúp đi về các địa  
địa của tên «Khuyến Ung, Khuyến Phệ tây»  
đến địa lần vào địa nhân cảnh chế-chiến «tử»  
đến kinh được ra đến đường. Đó hai địa địa  
lên Laure không biết là thế nào để tiếp cái  
mặt «gỗ-loa» ra được, nước «tử» của  
khối một cái cây ra để sinh ra một  
người phụ ra đi ra đánh cho kỳ ngã, ngã  
ra còn danh Ng, tên, Marie Le. Ma tre, anh  
hàng hơn. Đồng kỳ xuất đánh nhau với  
cố tay nhảy lên một con ngựa... đó, nước  
một cái súng... sao xa đi bắn là là vào  
đường của hàng ở phố của Nam rồi đi đánh  
lại kẻ người Nam ra một rơ. Là là là...  
Còn tiền của

— 8 —

**50.000 TẤN THỨC ĂN  
THAY  
GẠO**

Đề mắt tôi vẫn đề thóc  
o. Chánh chủ nan đề  
ất luôn đến vẫn đề

một cân đề bán cho C  
phủ theo giá 0 \$ 38  
cân. Nếu không sẽ bị c  
trên bất bố làm tội.

Đề mắt tôi vấn-đề thóc  
gạo. Chánh-phủ nên đề  
mắt luôn đèn vấn-đề  
thần-dầu, vừng, lạc

Ai cũng biết rằng bắt đầu từ 1940, Chính-phủ Bảo-hộ Pháp đặt lệ đốn rừng, lạc.

Nghĩa là bao nhiêu số tiền dầu, xăng, lạc sẽ xuất ra đều bắt buộc phải bán hết cho Công-phủ ai trái lệnh mua bán các thứ đó bị coi là buôn bán lậu, và phải trừng phạt rất nghiêm, phạt giam từ 2 tháng đến 2 năm phạt bạc từ 200 quan đến 1.200.000 quan.

Các thư ấy Chánh-Phủ Pháp bắt phải bán theo giá rẻ mạt, chẳng hạn như thầu-dầu.

Năm 1941 định giá 28\$ một tạ (100 cân)  
 Năm 1942 32\$  
 Năm 1943 28\$  
 Năm 1944 30\$

Thật không bằng giá bã thầu "dầu tre  
khô dầu. Theo bản tư trình số 2305 ngày 3  
Jun 1944 đệ lên cựu Thống-sứ Chauvet,  
Borel bấy giờ sung chức Chánh-sĩ Canh-  
nông Bắc-kỳ, thì giá khô-dầu bản tự-do  
trên thị-trường là 85\$ một tạ (100 cân).  
Chính Borel đã phải nói giá thầu dầu đó  
không đủ vốn ăn làm.

Nhiều khi vì một lễ này hay một lễ khác, vì diên - chủ đã bị gán phải trồng mà không sản được thầu-dầu, đành phải mua ở ngoài theo giá chợ đen tới 150, 180

một cân để bán cho Chính phủ theo giá 0 \$ 38 một cân. Nếu không sẽ bị quan trên bắt bớ làm tội.

Vững lặc cũng được  
định giá quả hạ như thế.

Chính Braemer chuyên-môn về vùng lạc tại sở Kinh-tế Bắc-kỳ trước đã định xin (Chánh-phủ Bảo Hộ Pháp) tăng giá cũ lạc từ 31\$ lên 81\$ một tạ, giá hạt lạc từ 62\$ lên 163\$ một tạ, vùng từ 45\$ lên 118\$ một tạ cho dân khỏi lộn vốn

Chẳng những đã làm hai nhà nông, vững  
lạc, thâu-dần lại làm dân quê chết đói nữa

Với diện tích các ruộng trồng thóc, dân xứ Bắc không số sản-xuất mẫu thóc, dân xứ Bình không bao giờ đủ gạo ăn, chính những năm được mùa cũng vậy ông Nghiêm-xuân-Yêm trong báo Thanh Nghị đã tính ra rằng theo dân số thóc sản-xuất ruộng xứ, đây là mỗi ngày chỉ được ăn cơ 250 gam gạo mà thôi, người là gạo trong xứ chỉ đủ cho mỗi người chúng ta mỗi ngày ăn một bữa.

Nhưng trước đây, dù gặp những nạn đói kém, chúng ta vẫn sống được, không chết đói hàng vạn hàng triệu như ngày nay, là vì sao?

Là vì chúng ta nay vẫn quen «đổi vị  
ăn ngô ăn khoai» để thay cơm gạo.

Chính tôi đã thấy tận mắt dân làng Quan  
Cốc huyện Chương Mỹ, (Hà Đông) quan  
năm suốt đời, đều ăn cơm trộn ngô, n  
trộn tới 2 phần ngô, một phần gạo.

thế, mà dân ta đã có thể bán một ít gạo



Ngô khoai dù sao cũng đã giúp cho chúng ta đỡ đói.

Jeanfin cư Thanh-trà sở Khuyển-nông đã nhận rằng hơn một phần ba số đất trồng mẫu bị thần-dầu chiếm mất, đó là một gánh rất nặng cho dân quê. Riêng hạt Đông-Anh (Phước-Yên) đất trồng thần-dầu chiếm tới 50 phần 100 đất màu-mỡ.

[illegible]

Đã thiên cho 5 vạn tấn thuốc an thần, lại  
phải cấp thuốc cho Chính-phủ Pháp, gạo  
Nam Kỳ thì không tài ra được, sự chết đói  
của dân Bắc tào, nếu người Pháp không  
tạo ra thì cũng đã biết trước, và không  
còn khiến ai ngạc-nhiên. (cười)

Làm thế chẳng hay gì cho nên kinh-lẽ  
trong xứ hải-viêng, lạc trước kia, bọn  
thực-dân Pháp-thu chỉ để ép dầu mỏ-lịch  
cho họ mà thôi. Thứ dầu đó nay không  
cần chi ai nữa. Thôn-dầu thì dùng để cất  
dầu nhớt. Dầu nhớt thì trước-quanh đời  
Pháp dùng có 1500 tấn một năm, kỳ-nghê  
sá-phòng-tiện: thả 79 lắp. Số dầu đó nay  
Chính-phủ có thể lấy rất nhiều ở Nam-kỳ  
vì nơi đó là thổ-sản dầu rất nhiều. Bền-rước  
vàng-dầu cũng không cần làm vì số dầu  
đó nay thì dùng đã hết, dầu?

**LÊ VĂN HÒE**

0001  
 0002  
 0003  
 0004  
 0005  
 0006  
 0007  
 0008  
 0009  
 0010  
 0011  
 0012  
 0013  
 0014  
 0015  
 0016  
 0017  
 0018  
 0019  
 0020  
 0021  
 0022  
 0023  
 0024  
 0025  
 0026  
 0027  
 0028  
 0029  
 0030  
 0031  
 0032  
 0033  
 0034  
 0035  
 0036  
 0037  
 0038  
 0039  
 0040  
 0041  
 0042  
 0043  
 0044  
 0045  
 0046  
 0047  
 0048  
 0049  
 0050  
 0051  
 0052  
 0053  
 0054  
 0055  
 0056  
 0057  
 0058  
 0059  
 0060  
 0061  
 0062  
 0063  
 0064  
 0065  
 0066  
 0067  
 0068  
 0069  
 0070  
 0071  
 0072  
 0073  
 0074  
 0075  
 0076  
 0077  
 0078  
 0079  
 0080  
 0081  
 0082  
 0083  
 0084  
 0085  
 0086  
 0087  
 0088  
 0089  
 0090  
 0091  
 0092  
 0093  
 0094  
 0095  
 0096  
 0097  
 0098  
 0099  
 0100  
 0101  
 0102  
 0103  
 0104  
 0105  
 0106  
 0107  
 0108  
 0109  
 0110  
 0111  
 0112  
 0113  
 0114  
 0115  
 0116  
 0117  
 0118  
 0119  
 0120  
 0121  
 0122  
 0123  
 0124  
 0125  
 0126  
 0127  
 0128  
 0129  
 0130  
 0131  
 0132  
 0133  
 0134  
 0135  
 0136  
 0137  
 0138  
 0139  
 0140  
 0141  
 0142  
 0143  
 0144  
 0145  
 0146  
 0147  
 0148  
 0149  
 0150  
 0151  
 0152  
 0153  
 0154  
 0155  
 0156  
 0157  
 0158  
 0159  
 0160  
 0161  
 0162  
 0163  
 0164  
 0165  
 0166  
 0167  
 0168  
 0169  
 0170  
 0171  
 0172  
 0173  
 0174  
 0175  
 0176  
 0177  
 0178  
 0179  
 0180  
 0181  
 0182  
 0183  
 0184  
 0185  
 0186  
 0187  
 0188  
 0189  
 0190  
 0191  
 0192  
 0193  
 0194  
 0195  
 0196  
 0197  
 0198  
 0199  
 0200  
 0201  
 0202  
 0203  
 0204  
 0205  
 0206  
 0207  
 0208  
 0209  
 0210  
 0211  
 0212  
 0213  
 0214  
 0215  
 0216  
 0217  
 0218  
 0219  
 0220  
 0221  
 0222  
 0223  
 0224  
 0225  
 0226  
 0227  
 0228  
 0229  
 0230  
 0231  
 0232  
 0233  
 0234  
 0235  
 0236  
 0237  
 0238  
 0239  
 0240  
 0241  
 0242  
 0243  
 0244  
 0245  
 0246  
 0247  
 0248  
 0249  
 0250  
 0251  
 0252  
 0253  
 0254  
 0255  
 0256  
 0257  
 0258  
 0259  
 0260  
 0261  
 0262  
 0263  
 0264  
 0265  
 0266  
 0267  
 0268  
 0269  
 0270  
 0271  
 0272  
 0273  
 0274  
 0275  
 0276  
 0277  
 0278  
 0279  
 0280  
 0281  
 0282  
 0283  
 0284  
 0285  
 0286  
 0287  
 0288  
 0289  
 0290  
 0291  
 0292  
 0293  
 0294  
 0295  
 0296  
 0297  
 0298  
 0299  
 0300  
 0301  
 0302  
 0303  
 0304  
 0305  
 0306  
 0307  
 0308  
 0309  
 0310  
 0311  
 0312  
 0313  
 0314  
 0315  
 0316  
 0317  
 0318  
 0319  
 0320  
 0321  
 0322  
 0323  
 0324  
 0325  
 0326  
 0327  
 0328  
 0329  
 0330  
 0331  
 0332  
 0333  
 0334  
 0335  
 0336  
 0337  
 0338  
 0339  
 0340  
 0341  
 0342  
 0343  
 0344  
 0345  
 0346  
 0347  
 0348  
 0349  
 0350  
 0351  
 0352  
 0353  
 0354  
 0355  
 0356  
 0357  
 0358  
 0359  
 0360  
 0361  
 0362  
 0363  
 0364  
 0365  
 0366  
 0367  
 0368  
 0369  
 0370  
 0371  
 0372  
 0373  
 0374  
 0375  
 0376  
 0377  
 0378  
 0379  
 0380  
 0381  
 0382  
 0383  
 0384  
 0385  
 0386  
 0387  
 0388  
 0389  
 0390  
 0391  
 0392  
 0393  
 0394  
 0395  
 0396  
 0397  
 0398  
 0399  
 0400  
 0401  
 0402  
 0403  
 0404  
 0405  
 0406  
 0407  
 0408  
 0409  
 0410  
 0411  
 0412  
 0413  
 0414  
 0415  
 0416  
 0417  
 0418  
 0419  
 0420  
 0421  
 0422  
 0423  
 0424  
 0425  
 0426  
 0427  
 0428  
 0429  
 0430  
 0431  
 0432  
 0433  
 0434  
 0435  
 0436  
 0437  
 0438  
 0439  
 0440  
 0441  
 0442  
 0443  
 0444  
 0445  
 0446  
 0447  
 0448  
 0449  
 0450  
 0451  
 0452  
 0453  
 0454  
 0455

# PHẠM HỒNG THAI

## HOM LÀM LỄ

Đang chờ xử lý

lên xem từ Hết từ Chứa hồ  
Trong thấy.

Bản này chép trên thẻ Khàn-  
son. Một cái thẻ-một vào  
bằng cốt giấy hoa là đúng  
trên đôi rất đồ sộ cho lần  
cả ngời đến Khàn-sơn  
phía sau. Dưới bốn chữ  
Hàng biết giá dăm: «Tinh  
thần bất tử», bức chân  
đăng phác họa của vị anh  
hùng họ Nguyễn hướng về  
phía công chúng. Ngồi  
rắn rồi, đôi mắt hiện từ  
tiết sĩ Nguyễn-Thái-Ho, có  
pe như dăm dăm như mây  
van động bão. Trước chân  
đăng là một cái hương án  
trên bày bốn ngũ sự đồng  
đen. Hai bên hương án là  
giá cắm lá bô bằng đồng  
sáng nhaoáng rồi ngoài thờ  
môn, hai bên trên đôi là  
hàng trên bày hoa của các  
đạo Phật, các Công-Sĩ, các  
tư gia, nhưng bộ môn đồ

chính đến một không còn  
chỗ đất nữa phải xuống  
chặt lặn xuống biển, lặn chui  
đầu không còn được nơi dựa  
lẻ, ban đêm lặn trên capo có  
vết rất nguy hiểm vì người đi  
lẻ, đang ra trong cồng rỗ,  
tìm ban thớt xuống, đến  
đường, trước chỗ quan  
khách ngồi lại có những  
bếp lửa xuống trong cồng  
lặn tìm về nghiêm trang.  
Người mới trông vào đàn  
thờ có cảm tưởng như đang  
trước một ngôi đền hoặc đại  
ký niệm đạo sâu rất nghiêm.  
Đến 10 giờ, lễ kỷ niệm  
bắt đầu. Phật liên lạc hội  
trưởng chiêng rồi tiếp đến  
phương nhạc các quốc gia.  
Ông Nguyễn Ngọc Sơn đứng  
trước máy truyền thanh  
trưởng thành tại và minh  
hình 13 người ở Yên Bái  
ngày 17-6-1930 rồi ông tiếp



đọc cả chương trình buổi lễ.

Mấy truyền thanh gọi người trông coi việc phát lệnh và báo sắp nổ 14 phát lệnh. Công chúng đợi mãi không nghe một tiếng nào thì ra giờ mở màn, mỗi uớt không cháy được. Mãi đến thất vọng.

Ông Nguyễn-quân Dưong lên đọc bản lễ trước mấy truyền thanh, nhưng ông chỉ đọc ra ngoài nên ít người nghe rõ, giọng ông lại xây nên vần từ mất cả hay. Hai điều thất vọng.

Công chúng đứng yên một phút để điều tiết-sĩ.

Rồi dần lễ dâng hương và các quan khách, tức là mấy quan văn, võ Nhật cũng các ông bang-trưởng, phó bang-trưởng các bang Quảng-dông và Phúc-kien đến hành lễ trước bàn thờ.

Ông Ngô-thù-Địch đọc diễn văn bằng tiếng Nhật cảm ơn các quan khách.

Bà Lê-thị-Hằng nói về tiểu sử năm nữ đồng-chí đã hi-sinh vì việc đảng, việc nước. Cuối cùng là ông Nguyễn-Tổng đọc diễn văn nói về tầm tổng hi-sinh và trọng danh dự cũng, trách nhiệm của các bác liệt-sĩ.

Thống V.N.Q.D.B. sau vụ khởi nghĩa Yên-bay như Phó-đức-Giánh, Nguyễn-thái-Học. Ông so sánh cái chết của các anh hùng Việt-Nam

với cái chết của Quốc-trưởng Đức Adolf Hitler hồi đầu tháng-Mai vừa rồi. Tiếng ông nhỏ, hơi ông ngân, ông cứ cố rên sức gào cho to và nói những lời dài. Công chúng cứ chốc chốc lại nghe tiếng ông thở phào phào do mấy truyền thanh phát ra và nhiều người tỏ ý thương hại cho diễn-giả đã nói một cách rất mệt nhọc.

Sau bài diễn-văn khá dài của Ông Nguyễn-Tổng, công chúng đợi nghe những bài diễn-văn khác mà nhiều người báo trước là rất xuất sắc nhưng không thấy gì.

Phường nhạc cử bài « Hồn tử-sĩ » rồi cuối cùng là bài « Tiếng gọi Thanh-niên ».

Lễ kỷ-niệm đã kết liễu bằng cuộc diễu qua trước bàn thờ của Bảo-an-binh, Cảnh-binh và các đoàn đại-biêu của các đoàn thể ái-quốc cùng các công sô. Mỗi đoàn lại có một lá cờ hoặc một tấm băng dề rõ lên đoàn. Các đoàn di diễu theo tiếng âm-v nhạc trong gần một giờ mới hết. Ta nên nhận rằng 33 phủ-hũ đặt vào các đoàn đại-biêu khá đông.

Sau khi lễ kỷ-niệm hoàn thành, những làn sóng người do các ngã đường trong vườn Bách-thảo kéo ra đông quá đến nỗi các

đường phố quanh vườn bị nghẽn hồi lâu mới dứt. Cứ xem số người đến dự lễ thì đủ rõ quốc dân ta hâm mộ các vị anh hùng-luân-quốc là dường nào. Một điều phàn nàn mà tôi nghe từ miệng nhiều người dự lễ phát ra là suốt buổi hành lễ và trong tất cả các bài diễn-văn, không ai được nghe nhắc đến tên hoặc tiểu-sử của liệt-sĩ Phạm-hồ g-Thái lẫn nao. Thế mà trên các báo và cả trong những giây phút di diễu ban lễ-chức đã nói rõ là kỷ-niệm hai bậc anh hùng-tuần-quốc Nguyễn-thái-Học và Phạm-hồ g-Thái cũng các liệt-sĩ khác đã bị hành-hình ở Yên-bay.

Người ta đã quên mất Phạm-hồ g-Thái. Sự quên đó là có ý hay vô tình? Nếu đó là một điều dụng tâm, như ý kiến nhiều người, thì thực ban lễ chức đã làm một điều rất tội cho vòng linh-tiết-sĩ Phạm-hồ g-Thái. Vì nếu vòng linh nhà anh hùng đảng trường V.N.Q.D.B. có thiêng cũng phải bất mãn về điều đó và không trách các ban đồng-chí đã phạm vào một việc tech-kỹ, một sự chia rẽ vì óc đảng phái quá mạnh. Vì đã mà có sự những quên đó? Có lẽ vì nhà anh hùng họ Phạm không phải là người của

chính trị (xem tiếp trang 22)

HÀNG-MƯƠI PHẦN TRĂM ÂU-CHÂU ĐÃ XÍCH-HÓA MỘT CÁCH ĐẸ-ĐANG

Tại sao?

«Cái nạn Sô-viết chỉ tìm cách thực hành hạnh-phúc cho các nước bại trận và tiều-nhược»

Hàng mười phần trăm Âu-châu đã bị xích-hóa! Hàng, « Đông-minh thông-tấn-xã » vừa thêm cái tin đó cho thiế-giới. Để cảnh-cáo Anh, Mỹ? Để cho mọi người biết cái tài tuyên-truyền của các nhà cầm quyền Nga?

Hàng Thông-tin Nhật đã dám vạch rõ sự hực trong lúc các hãng thông tin Anh, Mỹ vẫn giấu đầu hở đuôi. Hãn các nhà cầm quyền các nước Hồng-mao cũng lo lắng về cái nạn xích-hóa ở Âu-châu, nhưng không dám nói ra. Họ vẫn ngấm-ngấm tìm hết cách để ngăn ngừa thế-lực Nga trên Âu-lục, nhất là từ sau khi quân-dội quốc-xã đã đầu hàng, nước Đức đã bị qua phân. Con đề kiên cố để ngăn « nước lũ Cộng-sản » từ trước đến nay đã tan vỡ. Anh, Mỹ cố hàn gắn lại nhưng vô hiệu. Staline đã toàn thắng trong trận đại chiến này: thắng cả về binh-bị, ngoại-giao và tuyên-truyền. Rồi đây Nga sẽ hu được một minh kết quả tốt đẹp trong sự thắng-lợi chẳng?

Đề ý đến những tin tức ở Âu-châu gần đây, ta thấy rõ Nga không hề chùn nhượng bộ Anh, Mỹ. Trước hết, tại Hội-ngại Téhé-ran ở Ba-tu: Roosevelt và Churchill phải thần-chinh đến hầu chuyện Staline. Lúc này, Hồng-quân chưa thắng mấy và đất Nga vẫn bị quân Đức xâm-chiếm nhiều. Thế mà Nga vẫn to tiếng, nhất là trong việc yên-cầu Anh, Mỹ phải mở ngay mặt trận thứ hai, Nga vẫn

Không thù ghét ai  
Không muốn cho ai làm nô-lệ  
Không có dã-tâm trưng-trị ai

tự nhận là đã gánh vác gần hết gánh nặng trong việc đối đầu với quân đội Quốc-xã.

ĐÓ LÀ LỢI CỦA STALINE  
IN RẤT LỚN DÂN VÀO  
BIÊN, HIỆN ĐƯƠNG  
ĐEM ĐI ĐIỀU QUA KHẮP  
KINH-THÀNH NƯỚC ĐỨC

Chỉ huy các cuộc hành binh nên không thể đi xa đất Nga một phút nào. Các vị quốc-trưởng Anh, Mỹ, một lần nữa, lại phải sang Hội-ngại — mà lần này lại ngay trên đất nước Nga. Ở Yalta, Staline yêu sách một cách cương-quyết hơn. Hồng-quân đã đuổi hết quân Đức ra khỏi đất Nga mà còn khôi-phục được cả nước Ba-lan, Bồ-lô, các nước ven bờ Baltique và đã đột nhập vào địa-phần Đức. Về tất cả các vấn-đề, nhất là về vấn-đề chia các khu-vực thất-lực

Rồi đến Hội-ngại Yalta ở bán đảo Crimée hồi cuối năm ngoái. Staline vẫn lấy có mình



Ấu-châu, Anh, Mỹ đều phải nhường họ. Stalin vẫn không hề chịu lùi bước bao giờ.

Cuối cùng đến Hội nghị Cựu-kim-sơn khai mạc từ hôm 25 mars. Lần này Ngoại-tướng và đoàn đại-biên Nga chịu sang tận Mỹ để Hội nghị với đại-biên 45 nước về phe đồng minh dân chủ. Người ta bàn đến việc xây dựng một nền hòa-bình vĩnh-viễn và một nền trật tự chắc chắn cho thế giới sau cuộc chiến-tranh này, người ta bàn đến việc thuộc-địa và nhiệm vụ khác nữa. Molotov trưởng-đoàn đại-biên Nga vẫn giữ phần ưu thắng và thái độ cương quyết trong tất cả các vấn-đề. Mấy lần Ngoại-tướng Nga bỏ hội-ngập ra về. Đến nay tuy Hội-ngập chưa bế-mạc nhưng các đại-biên Nga đều lục-lục kéo nhau về nước. Cả Tổng-tư-Văn trưởng đoàn đại-biên Trung-hoa cũng theo Nga về nước nốt.

### Nga, một tâm vấn đề cho các nước tiểu - nhược chết dưới bầm vào

Nga là nước theo chế độ Cộng-sản, bao giờ cũng bành-vực cho phái bình-dân, lao-động, cho các nước tiểu-nhược bị áp bức. Nga lại không có thuộc-địa và ngoài địa phận Nga ra thì không có quyền lợi gì riêng, nếu không kể đến việc đem tuyên-truyền chủ-nghĩa của Karl Marx trong dân gian. Vì thế trong các cuộc tranh-luận, Nga không cần đề dặt như các nước tư-bản lúc nào cũng chỉ bô bô nghĩ đến tự lợi. Vì dụ như về vấn-đề thuộc-địa tại Hội-ngập Cựu-kim-sơn, Nga muốn giữ ghế thường-trục trong hội-ngập cai-trị các thuộc-địa như thế để làm gì? Chính đề sau này có thể phần đối chương-trình Hoa-kỳ về việc kiểm-soát các vùng hiểm yếu ở Thái-bình-dương.

Theo chương-trình của Nga thì mục đích chính của hội nghị cai trị thuộc địa là giúp cho các dân tộc thuộc địa và các đất đai đặt dưới quyền áp-nhiệm của một nước đế-hội Quốc-liên trước đây đã rên, đi lối sự độc-lập. Không phải nơi đề-ngãi của Nga đã thuộc đại-biên các nước nhỏ và các thuộc-địa

nhật-liệt hoạn-nghân. Ngay Ấn-độ là một thuộc-địa lớn của Anh cũng đã tuyên bố nên rời đây không được độc-lập thì sẽ xin sát nhập vào Nga Xô-viết. Lợi quyết-nghị đó chắc phải làm cho Anh bần-khoan và nghĩ ngợi nhiều.

Nhưng quan hệ nhất là việc Áu-châu. Một tin Domei gần đây nói rằng cán-bản chính-sách ngoại-giao của Nga sau chiến-tranh là xích-hòa cả miền Đông-Á và miền Bắ-nhĩ-cầm. Chính sách Liên-Sô là lấy lại cả đất đai đã mất sau chiến-tranh trước như miền Bessarabie của Lô, ba nước nhỏ ở ven bờ Baltique, một phần đất Phần-lan. Nga hiện đang thực hành chính-sách xích-hòa Ba-lan và Phần-lan bằng những phương-pháp phân lại đất đai, sung công các kỹ-nghệ-quân trong. Nga đã hoàn-toàn bành-trướng thế lực ở Tiệp-khắc, Lô-mã-ni, Ba-gia-lơ, Nam-tu, Áo, Hung, Hi-lạp. Tại các nước Đông Á, đảng Cộng-sản đang tuyên truyền một cách có hiệu-quả về cũng, các phần tử về phái hữu đều bị trục xuất, các xưởng, máy lớn đều sung công và đất đai đều phân chia lại.

Đối với Đức, Nga vừa không muốn làm một lo cho mình vừa muốn dùng làm tấm bình-phong để chống với phe tư-bản Anh, Mỹ.

### Nga đã làm được lòng dân Đức

Trong nước Đức mà Nga định nhuộm đỏ, Nga đang thi hành một chính-sách cực kỳ khôn khéo.

Theo một tin Domei, thì đối với Đức, Nga tỏ ra rất khoan hồng, nhân-đạo, trái lại Anh, Mỹ lại rất khắt-nghịet. Hiện do không làm cho ai lấy làm ngạc-nhiên cả vì bọn tư-bản Anh, Mỹ từ trước chỉ lùa dúi và nhân-nghĩa ngoài miệng lời mà thôi.

Hiện nay ở Đức, Anh chiếm đóng miền Tây Bắc, Mỹ chiếm miền Tây Nam của Nga thì giữ cả miền Đông. Kinh-thành Ba-đinh do một hội-đồng gồm đại-biên ba nước Anh, Mỹ, Nga cai trị, lại thêm có cả đại-biên Pháp đi vào.

Trong khu vực ở dưới quyền Anh, Mỹ, người Hồng-mao đã tìm hết cách áp-chế dân

Đức, cố làm sao trừ diệt hết lực lượng còn lại của Đức để cho Đức không còn có thể trở nên một cường-quốc và dân Đức không thể nào ngóc đầu lên được nữa.

Trái lại chính-sách của Nga ở miền Đông Hồng-quân chiếm đóng lại rất khoan hồng. Trong khu vực của Nga chiếm sau khi khôi-phục lại với ngày, sự yên-bình đã trở lại. Dân gian lại được sống cuộc đời bình thản. Sự bành-trướng phạm vi được hoàn toàn tự-do. Dân Đức chỉ còn thiếu thốn ít nhiều về « cơm », « áo », « đường », còn mọi thứ thực phẩm khác như ở trước, còn mọi thứ thực phẩm khác như ở trước, Đức đều được cung cấp nhiệm vụ gấp đôi - so với khi còn chính-phủ Đức.

Trong các khu Hồng-quân chiếm đóng, các quân-nhập Nga đã bắt đầu kiến-thiết, xây dựng và sửa chữa nhà cửa để cho dân Đức có chỗ trú ngụ. Về công việc này dân Đức hợp tác với quân Nga rất chặt chẽ và đó là việc quan hệ đến sự sống của họ. Tuy Nga bị thiệt hại rất lớn về cuộc chiến-tranh này (15 triệu người chết và phiến thì trấn bị phá hủy ra gió), nhưng người Nga không hề đem lòng thù-hận dân Đức mà còn lo giúp dân Đức tránh khỏi đói rét và gió lạnh, đời sống yên ổn, thái-bình. Nga không hề bắt tù binh Đức làm việc để xây dựng lại những nơi bị phá hủy trên đất Nga, trái lại Anh, Mỹ, Pháp bắt hàng vạn hàng triệu tù binh Đức làm việc ở nước mình và đối đãi với những tù binh đó một cách rất khắt-nghịet. Cả tù binh Nga trên đất Đức mà quân Anh, Mỹ tìm thấy cũng bị bắt đi theo như tù chính thức của Nga.

Trong các rạp chiến-bóng ở Ba-đinh, Nga đã cho chiến-những phim Xô-viết. Người đi xem đông vô-kể. Trên khắp các đường phố ở kinh-thành Đức, nhân-viên chính-phủ Nga cho đem dúi những biển có ghi rõ các lời tuyên-bố của Stalin nói rằng Hồng-quân đã được giáo-huấn của thiện và không hề biết phân-chia chủng-tộc. Chủ ý của Nga là làm cho dân Đức hiểu rằng các dân gọi là « Nam Xô-viết » chỉ làm cách thực hành hạnh-phúc cho dân những nước bại trận chứ không hề có thủ ghê hoặc đã làm trừng-trị ai.

Chính-phủ quân-nhập Nga ở các thành-phố Đức bị chiếm cứ đã theo một chính-sách tự do đối với dân Đức. Các vũ-quan Nga đã phân-kháng việc định-trị dân Đức từng đám đông một. Một đại tá Nga đã tuyên bố: « Dân tộc Đức không hẳn có một các bần-hoạn toàn xâu-như họ chỉ bị nhiệm-độc của phái Phát-xít. Tôi cho rằng họ phải theo chính thể Phát-xít là vì bị áp-bức và bị công-giáo chuyên-truyền, lung lạc. Chừng nào chủ-nghĩa Phát-xít bị quét sạch thì không có một lý nào mà dân tộc Đức không trở lại thành một nước như thường và rất có thể do. Như vậy không phải là Nga định tìm cách làm vữa lòng dân gian Đức trong lúc này hiện đang sống trong một sự kinh-khủng vô-càng đối với họ xam-lãng. Tuy vậy ở các thị trấn bị Nga chiếm đóng, dân Đức được phép tự-chọn lấy xã-trưởng trong các người Đức. Việc xã-trưởng đó lại việc dưới quyền chính-phủ quân-nhập Nga. Trái lại ở các khu do quân Anh, Mỹ chiếm đóng, xã-trưởng các thành-phố đều do các nhà cầm đầu đội-quân xam-lãng chọn lấy ».

Người ta trông thấy nhiều lính Nga chơi đùa với trẻ con Đức và các sĩ-quan Nga tỏ ra rằng họ cần tránh một cuộc giao-thiệp quá thân mật giữa quân lính Nga và phụ-nữ Đức. « Phần đông lính Nga ở trọ các trại và các gia đình Đức, trong đó không có những gian phòng biệt-tịch hẳn giữa dân và lính tráng. Từng đoàn xe ngựa dài không sao đếm-xã, từng đàn bò sữa hóm-đen giắt đi dọc đường lẫn vào đoàn quân Nga không-là hiện đường là đạo quan-thăng-trên về rừng ở miền giữa nước Đức. Trên các con đường đó, từng đội chiến-xa Nga cực kỳ hùng-dung đi trong đêm tối. Trong trận chiến-tranh này tôi đã được trông thấy nhiều, tuy vậy Hồng-quân vẫn là một sự bí-hiêm ».

Cứ xem những tin trên này - đều là của hãng Domei - ta thấy rõ rằng quân-nhập Nga đối với thường-dân Đức không phải là không có thiện-cảm. Vũ-quan và binh-lính Nga không phải là một sự kinh-khủng trong con mắt người Đức. Các nhà cầm-quyền



ở các miền do Hồng quân chiếm đóng đã thi hành một chính sách nhân đạo hơn chính sách thi hành ở các khu do quân Anh, Mỹ chiếm đóng - nhất là về việc tiếp tế lương thực. Dân Đức ở các khu thuộc quyền Nga đã tránh được cái nạn đói thường thấy ở nhiều nước tham chiến hiện nay như trên đất Pháp chẳng hạn. Đó là một sự may mắn lắm rồi. Chỉ một điều đó cũng đủ làm cho dân gian Đức biết ơn người Nga rồi. Các nhà cầm quyền Nga còn lợi dụng cả các cuộc tiêu khiển và giải trí của dân các miền bị chiếm đóng để tuyên truyền chủ nghĩa Cộng sản. Nhờ các phim ảnh chiếu cho dân Đức ở kinh thành Bá-linh xem không mất tiền mà những hình ảnh của xã hội Xô viết, những tư tưởng Cộng sản đã in sâu vào óc các đồng bào cũ của Hitler, Goebbels, Goering, Himmler. Chỉ một việc này cũng đủ cho người ta phải thừa phục các chiến tuyên truyền khôn khéo của Nga Xô viết.

### Thuật tuyên truyền, một cái thuật không thể được tổ chức cực kỳ chu đáo ở Nga

Nói đến công cuộc tuyên truyền của Nga Xô viết thì những ai đã đọc qua các sách nói về nước đó đều phải công nhận đó là một công cuộc rất vĩ đại và tổ chức rất chu đáo. Các huấn lệnh tuyên truyền đều do ban tuyên truyền của đế-tam quốc-tổ ban ra. Huấn lệnh đó thi hành cho một xứ nào đều phải hợp theo tình thế và phong tục địa phương trong xứ đó. Những sách, báo, tạp chí nói về các tổ chức của Nga Xô viết đều in ra hàng vạn, hàng triệu tờ và đem phát không hoặc bán rẻ ở khắp các nước trên thế giới. Những truyền đơn, quảng cáo do các cơ quan Xô viết phát hành hoặc công-nhiên hoặc bí-mật đem phát rải khắp nơi. Hệ chỗ nào có người ở là có bóng của ban tuyên truyền đế-tam quốc-tổ. Lắm khi việc tuyên truyền đó đã tổ chức rất khôn khéo, rất bí mật để che mắt các nhà cầm quyền trong xứ. Ngoài ra chính phủ Xô viết còn tổ chức những cuộc phi hành vĩ đại, những ngày hội diễu binh

long trọng, những cuộc tranh giải quán quân thể thao quốc-tổ mục đích để cổ động các chủ-nghĩa và nước Nga Xô viết. Chắc nhiều người còn nhớ cuộc chiếm giải quán quân đường trường bay thẳng một mạch qua Bắc cực do chính phủ Mạc-tư-khoa, tổ chức hồi 11 juillet 1937. Đó là một cuộc bay vô tiền khoáng hậu của các phi-công Nga Gromov, Danilina và Yonmacher. Cuộc bay này vừa là một kỳ công về nghệ hàng-không về khoa học, vừa là một sự cố gắng của loài người, một chứng cớ tỏ rõ lòng can-dảm, chí phấn đấu của các phi-công Nga. Trong một xứ mà hồi 1920 chưa có một trường bay, một nhà máy chế tạo phi-cơ nào mà 17 năm sau đã lập nên được một kỳ công như thế thì đủ rõ sự cố gắng của các nhà cầm quyền Xô viết như thế nào. Cuộc bay này càng với các công trình vĩ đại đã thực hành ở Nga từ hồi chính phủ Xô viết lên cầm quyền đã cổ động cho chế độ hiện thi hành ở Nga hơn là hàng trăm cuốn sách của Lénine, Staline hoặc Maxime Gorki. Nhưng càng quảng cáo cho chế độ Cộng sản hơn nữa, đó là Hồng quân, lực lượng của nó và nhất là chính sách khoa-học, nhân đạo của các quan nhân Nga ở các miền Đông Âu bị Nga chiếm cứ. Gần bốn năm chiến-tranh Nga-Đức vừa qua, các trận Lénin-građ, Mạc-tư-khoa, Stalingrad, Sébastopol, cuộc kháng chiến dai dẳng và ghê gớm của quân Nga trên khắp các mặt trận đã cho ta thấy rõ sự tổ chức hoàn bị, cách huấn luyện có khuôn phép của quân đội Xô viết. Ngày nay, Hồng quân lại được tăng là một đạo quân nhân nghĩa (theo tin Domei phi-quân Nga trong những trận đánh kinh thành Bá-linh chỉ đánh những căn cứ về quân sự chứ không ném bom một cách mù quáng vào các khu dân cư như phi-quân Anh, Mỹ. Mỗi khi dân Bá-linh thấy các phi-cơ từ phía đông bay lại thì họ vẫn yên tâm, còn các phi-cơ từ phía tây lại thì tránh lại, đã gieo rắc sự khủng bố khắp nơi. Các phi-công Nga đã không biết báo thù về những trận đánh phá của phi-quân Đức trong mấy năm 1941 và 1942. Hồng quân

không những đã thắng vì võ lực mà còn thắng vì nhân-nghĩa. Đạo quân đó đi đến đâu được dân chúng hoan nghênh như một đạo quân đi giải phóng cho những kẻ bị áp bức. Cả đến phi-cơ phóng-pháo của Nga cũng không làm cho dân Đức lo sợ thì thực là một sự lạ không ai ngờ!

### Lấy nhân-nghĩa để trị dân thì mới mong thịnh mãi

Nói đến quân nhân-nghĩa ta lại nhớ đến các đạo quân nhân-nghĩa của các bậc đế-vương thuộc xứ ở nước Tàu và nước ta. Sao gọi là quân nhân-nghĩa? Đó là những đạo quân lấy nhân-nghĩa, vì nhân-nghĩa mà đánh dẹp. Quân đó tuy dùng vũ-lực mà không tàn bạo, đó là các đạo quân của Hán-vương khi tiến vào đất Quan-trung không hề tước hào của dân chúng may-may; đó là các đạo quân của vua Lê Thái tổ, Quang-trung, hoàng đế của vua Gia-long đã vì cứu quốc, vì thống nhất và trừ loạn trong nước mà nổi lên đánh dẹp. Không ngờ ở thế kỷ 20 này lại thế kỷ các chiến cụ giết người tàn tàn mà ta còn được nghe nói đến các đạo quân nhân-nghĩa của Nga Xô viết. Thực hay hư, nhưng đây cũng là một kết quả tốt đẹp trong công cuộc tuyên truyền của các nhà cầm quyền Nga vậy.

Tin sau cùng cho ta biết rằng quân Mỹ đã rút lui khỏi nhiều khu chiếm đóng trên đất

Đức từ ngày 1er juin vừa rồi. Thủ trưởng bộ Ngoại-giao Hoa-kỳ công nhận rằng tin đó có thực. M. Joseph Grew lại tuyên bố với các báo rằng: «Đường phân địa giới giữa các báo rằng: «Đường phân địa giới giữa đồng minh và Nga hiện chưa định xong và việc quân Mỹ rút lui khỏi những khu đã dành cho Hồng quân sẽ giúp nhiều cho cuộc điều đình các việc lợi thời giữa Nga và đồng minh».

Thế là đồng minh lại phải nhượng bộ Nga một lần nữa. Các khu do Hồng quân chiếm đóng trên đất Đức sẽ một ngày một lan rộng thêm và thế lực của chủ-nghĩa Cộng-sản sẽ một ngày một bành trướng thêm. Trong cuộc hội nghị của các thủ-lĩnh ba cường quốc Anh, Mỹ, Nga họp ở Potsdam (Đức) nay mai chắc Nga sẽ còn yêu sách nhiều về Âu châu và đồng minh sẽ còn phải nhượng bộ nhiều, nhưng họ đến lúc nào cả Âu châu bị xé rách hết một thời. Chỉ Nga là nước đặc thắng và được nhiều kết quả trong cuộc thế giới đại chiến này.

Đầu Hời - Sinh

Trị chứng của cổ, nhức đầu, đau mắt, ngứa da, v.v.

NHÀ THUỐC THÁI CỎ

52, HÀNG BẮC - HÀ NỘI

XI. CÀ THƠM NHÉ HƠN HẾT (hết tất thông) dùng thay thuốc lá

EROS VIRGINIA

Đặc-Nghị 22/11/1944, giấy số 990

Có hai đồng bạc mà y muốn làm giàu nhanh chóng và mua vé xổ số ĐÔNG-DƯƠNG







—Thằng ranh con ấy mà sao dễ làm dối. Bày cố năm lấy chòm sao đem về đây cho ta. May phúc cho cậu bé Cao-Thăng nhờ được ông cử Phan-dinh Tuyên — thư-huynh ông Phan-dinh Phùng — biết là vô tội, tìm cách che chở và mình oan cho, mới khỏi bị bắt.

Mời 18, 19 tuổi Cao-Thăng cùng em là Cao-Như và Nguyễn-Kiến, bạn thân, dựa nhau lên núi tập sơn-trai, nghiêm-nghĩa làm tướng-lực-lâm. Thù-ha có ngót trăm người, toàn là hạng trai-trắng, có võ-ngệ khá. Được điện là bọn Thăng không làm những việc cướp bóc tàn bạo bất-lương như tụi lâu-la-thổ-phỉ thường thấy. Được ông Phạm-dinh Tuyên, cầm-bạo. Thăng có ý tụ tập ít nhiều kiện-nhi tráng-sĩ, ngày ngày cùng nhau thao-luyện, để một ngày kia có thể giúp sức triều-dinh chống-nhau với giặc mới to, vì lúc bấy giờ lòng tham không đáy của quân-giặc càng ngày càng xé nước ta vào cảnh nguy-biến lắm rồi. Những việc quân-Phu-lăng-sa này hiếp xam lược nước ta từ hồi thất-thủ Gia-dinh đến giờ thế nào, Thăng đều hiểu biết, nhờ gần ông Phan-dinh Tuyên. Trong tâm-hồn của người thiếu-niên tráng-sĩ ấy để nỗi lòng căm khịch chưa chán. Nhưng một khi hàng trăm người tụ tập với nhau trên núi, thì cái phải có vấn đề dè-dặt cần giải-quyết, nếu không đi ăn cướp của thiên-hạ thì làm thế nào?

Không, họ không ăn cướp. Thăng ứng-dụng xuống núi, đến các làng xã chung quanh, thuộc trong phạm-vi thế lực mình, lấy đại-nghĩa hiền-du dân chúng:

Bà con nếu có sức giúp được thì nên giúp đỡ quân-lương cho chúng tôi lúc này; nếu không giúp được thì thôi, chúng tôi không hề nài ép bà, bước đi. Vì bằng bà con sẵn lòng giúp, bắt cứ ít nhiều, cũng kể là món nợ nhân-nghĩa,

mãi sau anh em tôi xin trả lại cho bà. Duy có hai hạng người này, là bước cổ phải đóng góp quân-lương cho sơn-trai, chứ không tha thứ...

Giờ Thăng đối-dòng suy-nghiệm và đồng-đặc nói tiếp:

—Một là hạng nhà giàu xưa nay lấy đập-tại-sân bằng cách cho vay ăn lãi cắt cổ lợi đa-thiên-hạ... Hai là hạng buôn-bán xáo-tra, đầu-cơ một vốn mười lời, mà anh em chúng tôi đã dò biết chắc chắn... Tóm lại, gọi chung là bọn «vi phú bất-nhân». Với họ, thì nghĩ bèn bắt buộc phải thôi-thương tự đem tiền gạo lên sơn-trai mà nộp. Nếu họ khinh-thường trái-lệnh, thì sau đừng trách.

Thế rồi Thăng kéo quân về núi, không quay-nhiều dân làng gì cả.

Những người bình-thường, nghe mấy lời Thăng nói mà cảm-động, vài hôm sau rủ nhau chung góp gạo thịt, đem lên sơn-trai tặng-lòng vô số. Có khi Thăng nhận thấy lòng họ thật mà cảnh họ nghèo, thì lấy tiền ra trả họ, tương-đương với số vật-thực đưa đến.

Còn như bọn gọi là «Vi phú bất-nhân» thì tự chột dạ biết thân, sai người khấn-tiền-gánh gạo lên nộp một cách ẽm-thầm, chẳng ai biết đây là đầu. Một vài kẻ biếng-lười, tiếc của, tưởng rằng Thăng chỉ đạo tại-xã cho nên không chịu làm theo lời Thăng sách-cáo. Nào ngờ đầu một ngày kia, con cái họ bị bắt cóc lên núi; biết điều nộp tiền thực-mạng thì được về ngay. Hoặc chính bản-thân họ, cửa nhà họ bị trộm-phạt một cách đau đớn. Chủ-tướng sơn-trai không nói sai lời, không hà hiếp bà con, không làm việc gì trái đạo.

Sống cái đời lúc-lâm khác thường ấy tại-ban, đến khoảng tháng 10 năm Ất-dần (1885) Cao-Thăng nghe tin Phan-dinh Phùng khởi-bình, cần vương, liền nhờ trai hạ sơn, dẫn cả Cao-Như Ng. Kiến và ngót trăm tráng-sĩ đến xin làm bộ-hạ (kỵ-sân đàng tiếp).

ĐÀO TRINH NHẬT

# TỰ-DO NGÔN-LUẬN

Kỳ trước trong Hội-nghị Báo-chi hằng tuần họp ở phủ Khâm-sai, chúng tôi đã yêu-cầu được tự-do ngôn-luận.

Thì thứ sáu vừa qua, tại Hội-nghị Báo-chi ông Chánh-sở Thông-tin, Tuyên-truyền, Báo-chi trung-ương Narabashi, đáp lời hội-han của đại-biểu báo-chi đã tuyên-bố rằng:

Báo-chi có thể đăng hết thảy bài luận, là những tin tức gì tự-nhất, tin có lợi cho Chánh-phủ và việc hành-binh của quân-đội Nhật. Riêng về quan-trường, báo-chi có thể tự-do chỉ-trích hoặc đả-quan-thể, hoặc cá-nhân quan-lại, miễn là nhà báo phải chịu trách-nhiệm về những bài vở mình đăng, trước pháp-luật.

Chịu trách-nhiệm, thì có nghĩa là báo-chi xưa nay vẫn phải chịu trách-nhiệm về những bài vở, tin tức mình đăng. Điều kiện đó không phải là điều kiện mới và không có hại gì cho quyền tự-do ngôn-luận cả. Từ nay báo-chi có thể đăng những nguyên-vọng, những ý-kiến thành-thật của dân lên nhà cầm-quyền, ngôn-luận đã được tự-do đôi chút.

Mong rằng ông nhờ cho ty kiểm-đuyệt biết rõ ý muốn của ông, để dễ bề làm việc.

Cũng trong kỳ Hội-nghị hôm ấy, chúng tôi được biết rằng Chánh-phủ đang nghiên-cứu việc cho mở một thông-lệnh-xã ở nước ta thay cho, hàng OFI trước, để loay tin tức giúp báo-chi và vì báo-chi xứ này, truyền tin tức đi ngoại-quốc. Xã này

sẽ do một người Việt-Nam làm xã-trưởng, và bản-xã sẽ lập ở Hà-nội. Đó cũng là một việc chúng ta hằng mong ước. Ông Narabashi lại cho hay rằng theo như kiến Hội-nghị Báo-chi bên Nhật, thì Hội-nghị Báo-chi ở đây cũng sẽ không có chủ-tịch. Đại-biểu Báo-chi sẽ thăng-thăng bầu lấy một người ra làm Cán-sự để liên-lạc với các ban đồng-nghiệp và sở T.T.T.T.B.C.

Ông lại hứa sẽ điều-định với sở Mỏ để nếu có thể, thì sẽ cấp vốn để cho các báo để đặt chế độ phổ-bán in, cho đỡ tốn phí. Việc này, đại-biểu các báo đều tỏ ý hoan-nghênh.

## Sách mới

T. B. C. N. vừa nhận được của nhà xuất-bản ĐẠI-LA:

—NGƯỜI VÔ HÌNH (II) của H. C. WELLS — bản dịch của THẾ-KHÚ, giá 7d80.

—TUYẾT GIANG PHU TỬ của CHU-THIỆM, giá 7d80.

Xin có lời cảm ơn nhà xuất bản và giới thiệu với bạn đọc.

Đã có bán:

TRẦN, GIỘC, VẬT, CHẤT của LÊ VĂN TRƯỜNG.

— Một thám-kịch Tiên và Mau — Một thành công tha-thộ của kẻ đã xây dựng sự-nghiệp (trên tội ác). Giá 6d80

Nhà xuất-bản HƯƠNG-SƠN 115-116 — Phố Lê-lúc — HÀNÔI

Tiệc trà của viện Văn-hóa Nhật mừng ông chánh-sở Thông-tin quân-đội Nhật

Chiều thứ bảy 16 6 45 vừa qua, Viện Văn-hoa Nhật đã đặt một tiệc trà tại nhà riêng ông Cố-văn Komatsu 66 phố Carnot, mừng quan-nam Tabara chánh-sở không tin quân-đội Nhật mới nhậm-chức.

Dự tiệc-trà có quan tư Matsuzaki, quan hạ Ishikawa ở An-bộ-đội, thiếu-úy Shindo giúp việc quan-nam Tabara, Nishio đại-nhân chánh-sở Công-chính; ông Ogawa Chánh-kỹ sư nhân-viên viện Văn-hoa và đại-biểu các báo ở Hà-nội.

Tiệc trà kéo dài từ 5 giờ tới 7 giờ 30 chiều. Nhân dịp này đại-biểu các báo có yêu-cầu quan-nam Tabara nói rộng quyền ngôn-luận, thì ngài vui vẻ hứa sẽ có giúp cho các báo được bài-lòng về phương-diện đó.

## + AI MUỐN BIẾT +

Các thuốc và các cách điều-trị, đã các chứng bệnh nam, phụ, lão, thiếu, bất-không y học và bệnh-chẩn Đông-Tây, hãy hỏi, mua những sách thuốc do ông bà Lê-văn-Phấn, y-sĩ và bác-chi-xu, tốt nghiệp trường Cao-đẳng-y-học, chuyên-khảo về thuốc Nam Hán, đã soạn và dịch và in-sách, sách nói về chữa bệnh phụ, do đây, thần, tim, bệnh hoa-tiểu-tử, sách về san-đục này, không-giá 15 xu. Thư từ mua, sách hoặc hỏi về thuốc men chữa bệnh xin đi.

Monsieur et Madame LÊ-VĂN-PHẤN Médecin civil et pharmacien N°18, rue Da-vit-Son-tay — Tonkin





## LỊCH SỬ TIỂU THUYẾT của HỒNG-PHONG

(tiếp theo)

— Vàng, chưa cần dặn tôi vô nói với anh nên nghĩ tình cổ-quốc, trả về sẽ được trọng-dụng tức thời. Em nghĩ anh nên về là phải, ai nỡ bỏ quê cha đất tổ, đem lá-ti đi phục-dịch thiên-hạ như thế cho đành?...

Vô phúc cho người em thổ-lộ những câu tâm-sự ấy, vừa lúc bấy giờ thầy thơ-lại bước vào, đem giấy tờ đến hầu chữ quan. Chính thấy trong lòng rạo rạo cảm-xúc khi nghe em sẽ nhấc dép cõ-bương và chào Trính cố tình đối-trưng, nhưng ngoài mặt phải làm ra vẻ giận dữ, vì có mấy kẻ làm chứng thất-nghờ:

— Mi là thằng ngu, có chết cũng đáng đời! Mấy năm nay tao chịu ơn ai-giờ rất hậu của đức hoàng-đế Tây-sơn, chứ có phải là bày tôi chúa Trính đâu, mà chúa Trính sai mi vô đây thuyết tao!... Chẳng qua số-phận em gái tao đến ngày phải gả bừa, cho nên mới mấy lần mò đến chỗ này tìm lấy cái chết!... Quan đâu? Đưa thằng này ra công-dinh chém đi cho tao!

Tôi nghiệp người em rờ run sợ, mặt không còn máu, bị quân-sĩ lôi kéo, đi còn ngoài cửa lại kêu gào van lơn, xem Chính có hồi tâm tha thứ cho chăng?

Nhưng Chính không thêm đoái hoài, lại thét mắng theo:

— Mi chết, đừng oán hân tao! Có khôn thiếp thì oán bạo, đưa nào sai khiến mi, đại-dội vào đây ầy!

Thảm-họa của kẻ này thường làm hạnh-phúc cho người kia. Cái chết của người em rờ giúp Chính được lòng tin nhiệm-hoan-toàn của vua Tây-sơn. Thế là Chính tỏ mình đoan-tuyệt quan hệ với Trính; những kẻ ganh ghét không còn chỗ nào vạch lá tìm sâu để hại ngầm Chính được nữa. Từ danh-ngĩa khách-khanh nghĩa-nhiên bước lên quyền-vị đệ nhất mưu-sĩ; phạm việc quân-cơ quốc-chính, vua Tây-sơn đều hỏi Chính rồi mới thi hành.

Nhằm đây, Chính khuyên Tây-sơn nên đánh Thuận-hóa để mở mang bờ cõi ra phía bắc; Thái-đức hoàng-đế cho là phải, nhưng xét chưa có cơ-hội thuận-tiên.

Qua đầu năm bính-ngọ (1786) Chính đang bép-trần sự nghĩ mưu chước lấy đánh Thuận-hóa, bỗng có tin báo tướng Trính-trần-thủ Thuận-hóa là Phạm-ngô Cầu sai Nguyễn-phu-Như và Võ-vinh Thành đi sứ vào Quy-châu.

Mừng quá, Chính bỗng dưng ăn với vàng vào lâu vua Thái-đức. Tây-sơn ta có sự gì? Thuận-hóa rồi!... Việc thành bại quan-hệ ở hai viên

sứ-quan sắp đến nay mai, xin Hoàng-thượng cho tiếp đãi cực trọng-hậu, hạ hầu-sĩ ở dưới trướng.

Vua Tây-sơn y-lời, sai đón rước và khoản đãi bọn Phu-Như hết sức long-trọng; bày mở yến-viên, mời mời đi thưởng hoa trên núi, tuyệt-nhiên không đã động gì tới việc Thuận-hóa. Phu-Như đợi Chính gọi chuyện ra trước, nhưng Chính cũng một mực làm bình, chỉ thản-văn mình được Tây-sơn hậu đãi bấy lâu mà chưa lập được công lao gì để bù lại.

Sau rồi, Phu-Như phải thu thật-ràng Phạm-ngô Cầu sai mình với Võ-vinh Thành vào đây là cốt để la y-hương Tây-sơn để mà phò-hỗ, nhưng Phạm-ngô Cầu là thằng bất-tâm. Tây-sơn muốn lấy Thuận-hóa lúc này dễ dàng như chơi. Đoàn, Phu-Như đem nội-tình Thuận-hóa, kể hết với Chính.

Nhưng ở đây còn có Hoàng-đinh Thế cũng là một tướng-tài, không nên khinh thị. Chính nói:

— Phải Đĩnh-Thế là tướng-tài, nhưng bất-hợp với Ngô-Cầu, chẳng làm được trò gì đâu mà lo! Phu-Như đáp:

— Thế bác ở trong giúp cho tôi một tay nhé?

— Xin vàng! Tôi biến cố-nhân món quà Thuận-hóa đây, cố nhân ra mà lấy. Ngô-Cầu là người mẹ-tạ và hiền-danh, ta cứ đánh vào chỗ yếu đó, bắt nó bỏ rọ lư nào xong lúc ầy mà!

Chính hiểu ý cả cười, tức khắc xin vua Tây-sơn quyết-dịnh việc cử binh đánh Huế.

## XI. Đám chạy đồ máu

Phạm-ngô Cầu, tướng trần-thủ Thuận-hóa, phong ước Tào quân-công, ngồi chễm-chệ trên chiếc sập gỗ trắc, dựa

lưng vào gối xếp, bốn bên lính mặc áo nẹp đỏ, cầm gươm tráp đứng lúc-lúc bên phía; hai người thị-nữ xù Huế xinh đẹp, trẻ măng, thay phiên nhau phe-phẩy chiếc quạt lông và hầu đầu đóm trong khi một thầy đồ vòng tay bảm bảm việc quan ở trước mặt. Trông rõ khi-tượng một vị quan-lớn hách-dịch, quyền-thể, Thanh-kiểm Thượng-phương nam vàng tước đỏ, treo bên chỗ ngồi, càng chứng tỏ quyền-thế quan-lớn thế-nào; ấy là dấu hiệu của bậc đại-trưởng, nguyên-nhưng, được phép tiện-nghỉ hành sự, tiền-trảm hậu-tấu.

— Thế nào, chờ đợi? Ngô-Cầu hất hàm nơi mà cặp mắt lông trong mục-kính không thêm ngó lên. Việc ta gao phò chủ xét hỏi người đạo-sĩ là lòng ấy đã xong chưa?

— Bẩm cụ lớn, xong rồi! thầy đồ chấp tay nói kính-cầu từng tiếng. Hôm nay chúng con vào hầu cốt để phác-nhận.

— Thế ư?

— Dạ.

— Vậy người đạo-sĩ ấy có chỗ nào tung-tích khả-nghĩ không?

— Bẩm cụ lớn, không!

— Không thì sao luôn trong mấy ngày hẳn là lảng-vãng ở quanh-dinh rồi, như có vẻ muốn đơm-bành gì thế?... Chả có khám xét kỹ trong người hẳn không?

— Bẩm, đó là việc chúng con lưu ý trước nhất. Khám kỹ từ trong người cho đến tay nải lầy thân và cả nhà tro nữa, ngoài ra mấy quyển sách kinh-tán bốc-phệ, tuyệt-nhiên không có lấy mảnh sắt hay một chệp giấy nào tỏ ra hình-tích đáng ngờ. Xét ra đạo-sĩ chỉ là một nhà tu-hành, chuyên môn về thuật số...

— Ấy chết! Không khéo chủ bị chúng nó giả-trang lừa dối đây! Ngô-Cầu ngắt lời thầy đồ và nói. Đợi nay chúng nó



22



sux con de faisans hawaïens, độc quyền  
Rudex và Vignais !

Trên một căn gác con giữa Hà thành, kẻ cầm  
bút viết bài đến đoạn này, vừa vận ba giờ sáng.

Lòng bình tĩnh như không bao giờ có hề bình  
lịch hơn, tôi bỏ bút xuống và nghĩ lại lần thứ  
bảy mươi hai về thất độ của người mình đối  
với cái hạng Pháp kiều - vô lễ nói trên. Vàng,  
vàng ! Ngay lúc những chuyện đáng buồn này  
mới xảy ra, tôi xin thú là đã không có ý tưởng  
giữ ở rệ, nhưng đêm nay, ngồi viết bài  
này thì thực là nhất định lắm rồi, quả quyết  
lắm rồi và tin chắc là phải lắm rồi.

Luôn một tuần, tôi đã đi tìm hỏi ý kiến  
của nhiều người trong tất cả các giai tầng  
xã hội: từ một cô buôn bán ở chợ đến một  
đầu học sinh, từ một thanh niên đến một bà  
quan phụ mẫu, từ một công chức đến một  
cụ gia giàu có bậc lương. Tất cả đều nói  
một lời: « Phải lắm ! »

Phải, cái đất này vẫn là đất dung người,  
ai đến ở cũng được, mà giống nào cũng  
được coi là anh em. Người Ấn-đô cứ buôn  
bán làm ăn; người Tàu năm 1937 bị thua  
Nhật, chạy qua biên giới sang đây cứ ăn  
gao của chúng tôi, ở ở nhà của chúng tôi,  
cứ được chúng tôi đặt lên hàng thường  
tân; và chúng tôi lúc nào cũng có mâm  
mời cái bát một đôi đĩa cho khách lạ, và  
mời cái giường cho những kẻ lỡ chân. Nhưng  
cái đức thương người cũng phải có chừng  
cớ mực: chúng tôi tốt nhưng không hèn;  
Người ta không thể ở đất của chúng tôi mà  
lạ chữ ở nước chúng tôi, không thể chịu  
ơn chúng tôi mà lại khinh miệt chúng tôi;  
chúng tôi có bán tạp mề, rồi để cho người  
nhưng đến lúc cần phải đánh thì đánh mạnh.

Ngay lúc người Pháp còn nắm chủ quyền  
ở đây, chúng tôi, dù chỉ tay không, cũng đã  
đánh như hổ, chứ không phải đợi đến bây  
giờ mới đánh. Đứng về phương diện phân  
đối và cách mạng, chúng tôi không đánh một  
người, mười người hay một trăm người Pháp,  
nhưng đánh tất cả giặc Pháp để quốc, và cứ  
mười mười lần lại phanh ruột ròi máu  
ra một lần.

Bây giờ, đối với họ, chúng tôi không thêm  
đánh nữa bởi vì họ đã bị thua Nhật rồi,  
nhưng chúng tôi phải đánh những tên giặc  
Pháp vẫn còn nuôi những tư tưởng thông  
trị, những tên giặc Pháp vẫn còn nghĩ rằng  
họ có quyền bắt dân này làm nô lệ mãi cho họ,  
những tên giặc Pháp không biết thân, vẫn  
cứ tưởng rằng tất cả đều mọi rợ, chỉ có họ là  
văn minh.

Đánh như thế chính, thực không phải là  
đánh họ, nhưng đánh vỡ cái tư tưởng khốn  
nạn ở trong họ đi; đánh vì công-phân;  
đánh theo lối hô-dá như ở Mỹ-châu, Hy-lạp.

« Thế nhưng mà dù sao ta cũng nên biết  
rằng khi hàng trăm hàng chục người đánh  
một tên Pháp, người ta cho là hèn. »

Ngài nào nói ra câu danh ngôn đó xin cứ  
yên tâm, đừng sợ. Thì chúng tôi vẫn nói rằng  
ta không đánh một cá nhân Pháp kia mà!  
Đánh như thế là hợp-đúng, đánh vì công-phân,  
công-phân chứ có phải là kéo bè kéo đảng  
để đánh một người khác đâu, có phải là lấy  
sức mạnh để đánh nhàn với sức mạnh  
đau; đánh như thế, thế giới gọi là tycoon  
đó, đánh như kiểu đánh một con chó dại.

Một con chó dại, thế là lướt, chạy cùng  
đường của người ta, một bọn người đi qua  
có thể cứ giương mắt ra nhìn à?

Đừng có nghĩ ngờ, đồ phản động! ta  
phải kéo cả phố, ra mà đánh!

VŨ BANG

### PHÒNG XEM BỆNH BÁC-SỸ PHÁT

21 phố hàng Đậu  
(Lý-thường-Kiệt),  
sau phố Sinh-tử,  
cạnh viện Tê-sinh.

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30

Buổi chiều: từ 4 giờ đến 7 giờ

## Ký Con chì giết có một người

(Tiếp theo trang 3)

Thế là Cảnh mất một nữ đồng chí đặc lực.  
Tuy tiếc nhưng Cảnh cũng đành gạt lệ ngậm  
ngùi không sao ngăn được ý định của thị-  
Giăng.

### Vụ ám sát Nguyễn-Bình ở hàng Vôi

Ngày cuối cùng tháng 6 năm 1930, một tin  
thời sự quan trọng làm sôi nổi cả thành phố  
Hanoi: Nguyễn-Bình người Nam có dân Tây  
tòng sư tại số Công-chính Hanoi, coi về việc  
phát lương cho các hạ tầng xã bị ám sát và  
rút mất chiếc cặp da trong đựng hơn 20.000  
đồng. Bình lĩnh tiền ở Kho bạc đi ô-tô về  
nhà ở phố hàng Vôi vì lúc đó đã 11 giờ,  
hết giờ làm việc. Ô-tô vừa đậu ở ngoài cổng,  
Bình vừa ở trên xe bước xuống thì bỗng hai  
thanh-niên Âu-phục đi xe đạp xông tới bảo  
phải giao chiếc cặp đựng tiền cho họ. Hai  
thanh-niên bình như đội đầu đã lâu. Bình ra  
về kháng cự không chịu giao cặp thì lập tức  
hai tiếng súng nổ và Bình ngã ra ngay ở cổng  
bên vệ đường. Hai thanh-niên cùng chiếc cặp  
da chỉ trong nháy mắt đã biến mất. Sở Cảnh-  
sát và Sở Mật-thăm Hanoi được tin liền phái  
người đến làm biên-bản. Kể bị ám-sát đưa  
vào nhà thương được mấy giờ thì tất nghỉ  
nhưng bình như Bình đã khai được nhiều  
điều quan trọng với các nhà chuyên trách.  
Hồi này, khỏi lửa Yên-bay, Hưng hóa, Lâm-  
thảo vừa tắt được mấy tháng, Nguyễn-thái-  
Học, Phó-đức-Chính, Ký Con v. v. tuy đã  
lần lượt bị bắt và bị hành hình nhưng Việt-

Nam Quốc-Dân-Đảng cải tổ vẫn hoạt động ở  
nhiều nơi nhất là ở các thành phố lớn như  
Hanoi, Haiphong.

### Cảnh xuýt giết được viên cầm mật thám Pujol, nhưng bị tên S... mật thám ta cướp lấy súng

Vụ ám sát Nguyễn-Bình xảy ra, ty Mật-  
thăm chính-trị Hanoi hồi đó do tên (Ấm  
Pujol) đứng đầu ngờ ngay là một vụ án  
chính trị do đảng viên V. N. Q. D. B. gây  
nên. Bọn thám-tử liền đề ý điều tra về mặt  
đó và sau mười hôm, ngày 10 Juliet 1930,  
chúng đã bắt được là-hữ. Cảnh và Nguyễn-  
xuân-Huân thủ phạm vụ ám sát Nguyễn-Bình  
tại phố Goussard (Chợ Đuôi) Hanoi. Ngôi  
nhà do hai nhà cách mệnh này ở là một ngôi  
nhà nhỏ một tầng ở phía trong con đường  
Lê-Lợi ngay gần bờ hồ Thuần-quang hồi đó  
đang lấp dở. Đoạn đường phố này mới mở  
nên rất gồ ghề, chưa đổ nhựa. Ngôi nhà đó  
đã dùng dùng làm nơi trú ngụ cho Nguyễn-  
thị-Giang và nhiều đồng chí cô khi tạm dừng  
chân ở Hanoi.

Sáng 10-7, giờ mới tờ mờ, các thám tử tây,  
nam do Pujol cầm đầu đã đến trụ sở của  
V. N. Q. D. B. phố Goussard khám-bắt. Lúc  
này, các nhà cách mệnh đang ngủ say. Thấy  
đang, họ bèn dậy và biết ngay rằng có biến.

(1) Sau này, hồi từ 1939 đến 1942, được giữ chức  
Chánh ty Mật-thăm Bắc-kỳ.

BÛT CHÌ MARQUE « 2 cái đầu »

## DOUBLE — HACHE

Đem, mềm hơn hết — Có bán ở khắp các hiệu sách lớn  
HỎA-HỢP — 108<sup>bis</sup> HÀNG TRÔNG — HANOI, GIẤY NÓI: 419

Nam hàng ngày đều đến lấy tin tức tại ty Mật thám. Hôm đó, tôi đã đến trước các ban đồng nghiệp khác mấy phút. Chúng tôi lên gác định hỏi tin tức về vụ bắt Cảnh, Huân. Khi đến trước cửa phòng Chính trị thì đã thấy hai nhà cách-mệnh, tay bị xích, ngồi ở đây, có các thám tử ta đứng gác. Chúng tôi đến gần hỏi chuyện Cảnh và Huân. Hai nhà cách-mệnh nhìn chúng tôi rồi Cảnh hỏi :

— Cuộc thăm vấn về vụ Nguyễn Bình đã kết liễu chưa? Các ông có điều gì lạ cho chúng tôi được biết chăng?

Chúng tôi nhìn kỹ hai nhà cách mệnh mà chúng tôi chưa từng quen biết. Cảnh với đôi mắt sáng ngời và nét mặt đầy quả cảm là một thanh niên vạm vỡ mới độ ngoài 30 tuổi. Còn thân người dong dong cao, nét mặt xượng xượng có vẻ cứng cáp và rất kiên đáo.

Chúng tôi đang đứng nhìn Cảnh định hồi thêm một vài điều nữa thì một thám tử ta đã báo chúng tôi ra khỏi hành lang vì xa xa đã nghe thấy tiếng giầy của các thám-tử Tây tiến lại.

Chúng tôi từ trên gác rảo đi cửa ty Mặt  
trám thì nghe tiếng ồn ào trong sân: Cờn  
vua nhảy từ trên gác xuống tự vẫn.

Sau Cách và Huan độ hai tháng, sáng hôm 7-9-30, Hoàng Đình-Gi, một đảng-viên trọng yếu của V. N. Q. Đ. B. cùng mấy đồng chí nữa cũng bị bắt ở một nhà phố hàng Bột. Khi bị bắt, Gi khăng cự rất ngang và dùng súng bắn vào các thám-tử tay cầm súng cho

Đến đầu năm 1931, chỉ bộ V. N. Q. Đ. ở Hải Phòng mới cải tổ lại cũng bị khám phá và máy năm sau nữa trường chỉ bộ đó cũng bị sở Mật-thám bắt và kết án.

Từ đó trở đi, V. N. Q. Đ. S. tuy vẫn còn các dạng viêm loét cũ hoặc mới vẫn tìm hết cách hoạt động như Vũ-vân-Vạc tức Khỏa Vạc ở dãi dơng, nhưng cái cơ những cái bộ nhỏ khỏa liến, lạc với nhau, thành thể kếm trước nhiên.

Mãi đến gần lầy, sau cuộc đảo chính 9-3-45 vừa rồi, tôi mới lại thay V. N. Q. Đ. Đ. xuất đầu lộ diện và hoạt động trên trường chính trị. Ta nên công nhận rằng năm V. N. Q. Đ. Đ. mà có được địa vị và tin nhiệm đối với quốc dân đông đảo như ta đã thấy, trước là nhờ ở các nhà chí sĩ anh hùng sáng lập ra đảng và đã chết vì đảng, nhờ ở các vị khởi nghĩa do họ gây ra nhiều nơi năm 1930, nhưng một phần cũng là nhờ ở Lê Hồng-Quang, người đang đầu việc cải tổ lại đảng và đã hi sinh nhiều vì đảng.

Mọi xuất bản:

**KINH DỊCH**

Một bộ sách cđ nhất Đông Phương  
lạ nhất nhân-loại

Toàn bộ 5 cuốn dày ngót 2000 trang

Toàn bộ 6 cuốn này ngày 10/10/1960 30p00  
Giấy thường

|                   |       |
|-------------------|-------|
| Giấy in           | 75p00 |
| Giấy Dò (hộp lựa) |       |

Giấy bạc mệnh châu (hộp giấy 200p.00) (hết)

Thêm cước gửi 5p00

Tên và ngân phiếu gửi về:

NHÀ IN MẠI-LINH -- HANOI

# Dầu Nhị-Thiên

Trị bách bệnh. Mỗi ve 1\$20

NHỊ-TMIÊN-DƯƠNG-DƯỢC-PHÒNG

20, Phố Lương Ngọc, Hanoi - Téléphone 849

Một tác phẩm của những nhà văn có thể nguy  
hại đến sự khỏe và nói tiếng chỉ nên tìm đến

## Đức Thọ Đường

181, Route de Hué — HANOI

mà chưa khồn hoặc uống thuốc.  
Sự truyền-giảm sẽ nghiễm thấy  
trong 3 tiếng đồng-hồ

**Thoái-nhiệt-lân**  
**Hồng - Khê**

Trị bệnh : cảm, sốt, nhức đầu

Mỗi gói 0 \$ 50

75, HÀNG BÒ — HANOI

**CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC**

**ĐAU DẠ DẬY**

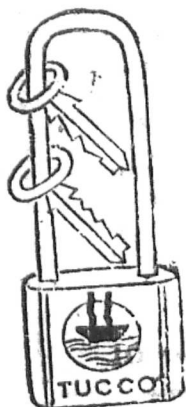
## HO GÀ

# ĐIỀU - NGUYÊN

Tổng-cục : 125 Hàng Bông, Hanoi

Đại - lý khắp cõi Đông - phương





**K**É THỦ SỔ MỘT CỬA GIAN ĐANG ĐẠO TẶC  
CHÍNH LÀ CÁC THỦ KHÓA BẢO AN

**TUCCO — B.V. — «S»**

THẦN GIỮ CỬA — BẤT-KHẢ SÂM-PHẠM

Bán tại nhà chổ-tạo

ĐẠI-VIỆT 19, PHỐ CỬA NHÀ THỜ LỚN HÀNỘI — Giày số 1242

**RĂNG TRẮNG KHỎI SÂU THƠM MIỆNG**  
vì dùng:  
**thuốc đánh răng**  
**GLYCERINA**

**ĐƠN CỎI SỐ 1**

5-6-1945

**VĂN-MÓ'I**

Tạp-chí ra ngày 5, 15, 25 mỗi tháng

Có những bài:

Chương - trình kiến - thiết Tân-Văn-Hóa

Ng-bách Khoa

Những vấn-đề của thanh-niên

P. n. Khoa

Nghệ thuật và các mông

Tư-ơng-Tửu

Văn-hào Tolstoi và vấn-đề cứu-tế áp-hội

Nghiêm Tử

Họ làm giàu cách nào

phóng-sự đại của Ng-dinh lập

Thần nọ (truyện dài về đầu quê)

của Bùi-huy Phồn

20 Trang Lớn, Giá: 2 \$ 90

**HÀN-THUYỀN**

**PHÁT-HÀNH**

71, TIỀN-TSIN HÀNỘI

**ĐÃ CÓ BẢN:**

**KHẢO-CỨU VỀ**

**Tiếng Việt-Nam**

của LRA-NGAN — Giá: 2p.50

Cuốn Khảo cứu về tiếng Việt-Nam của ông  
Trà-Ngân sẽ giúp các bạn nói cho đúng,  
viết cho đúng, hiểu rõ nguồn gốc, và  
nghĩa tế-nhị của tiếng nước nhà. Các bạn  
còn biết cách làm các lối thơ, phú, từ-khuc,  
và còn được thưởng-thức những áng văn  
kiệt-tác, trong văn-học-giới Việt-Nam

**Bước đường mới**

Chuyên dài lý-ưởng

của DƯƠNG-NGÀ — Giá: 3p.00

**KIM-TỰ-THÁP**

Sách khảo-cứu về khoa-học

của PHAN QUANG-ĐÌNH — Giá: 2p.00

Mua lẻ một cuốn thêm cước bảo đảm 0 \$ 70.  
tự cuốn thứ hai cước 0 \$ 20

**Nhà xuất-bản CỘNG - LỰC**

Số 9, phố Hàng Cỏ Hà-nội, giày số 962

Tuần-san báo TRUNG-BẮC TÂN-VĂN SỐ 250

In tại nhà in Trung-Bắc Tân-Văn

36 — Phố H. d'Orléans Hà-nội

Số báo in ra.

Quản-ly NGUYỄN-ĐOÀN-VƯỢNG